

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 94/2023/HS-ST

Ngày: 06/4/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Liễu**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Văn Có**,
Bà **Võ Thị Bời**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Đào Minh Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Bà **Đỗ Thị Hương** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 332/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Phú T, sinh năm 1982 tại Khánh H; Nơi cư trú: 22/A Võ Thị S, phường Vĩnh T, Nha T, tỉnh Khánh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K (chết), con bà Lê Thị B (chết);

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 01/6/2021, Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Trường, Nha Trang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Phạm Phú T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Nhân thân: Bản án số 75/2022/HSST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam A2, Bộ Công an.

Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt và có xác nhận của Trại giam A2).

*** Bị hại:**

Lê Văn C, sinh năm 1975

Địa chỉ: 256A Võ Văn H, tổ 2, Trường S, phường Vĩnh T, Nha T.

Vắng mặt.

*** Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn H**, sinh năm 1982

Địa chỉ: 242 Võ Văn H, Trường T, Vĩnh T, Nha T.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/6/2021, Phạm Phú T hẹn với “Tý Nhất” (chưa rõ nhân thân lai lịch) đến khu vực gần nhà để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ ngày 08/6/2021 “Tý Nhất” đi đến đợi Trung trước hẻm 22/A Võ Thị S, phường Vĩnh T tìm kiếm xe máy sơ hở để trộm cắp. Khi đi vào con hẻm tại nhà số 256A đường Võ Văn H, phường Vĩnh T, Nha T thì Trung và “Tý Nhất” thấy một xe máy hiệu Yamaha Taurus màu trắng đen, biển kiểm soát 79H4-8076 của anh Lê Văn C, xe khóa cổ và bánh xe được khóa thêm bằng xích sắt. Lúc này, Trung đi tới dùng đoản phá cổ xe và thử nổ máy xe nhưng không được, còn “Tý Nhất” đứng đầu hẻm để canh giới. Sau khi thấy Trung đã phá được cổ xe máy nhưng không nổ máy được thì “Tý Nhất” mang theo kèm cộng lực đến phá xích sắt rồi dắt bộ xe máy ra ngoài. Đi được một đoạn, T và “Tý Nhất” có cãi nhau nên “Tý Nhất” mang xe đi bán còn Trung thì đi về nhà. Ba ngày sau, Trung gặp lại “Tý Nhất” ở đường Phương Sài, “Tý Nhất” trả nợ T 1.000.000 đồng và T nghe “Tý Nhất” nói bán xe hôm trước được 2.000.000 đồng cho một người tên “Khoa” ở Ninh Hòa.

Tại biên bản kết luận định giá tài sản số 454/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản thành phố Nha Trang ngày 28/12/2021 kết luận 01 xe máy Yamaha Taurus biển kiểm soát 79H4-8076 có giá trị là 2.880.000 đồng (Hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 269/CT-VKSNT ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Phạm Phú T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố bị cáo Phạm Phú T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo tù 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù và tổng hợp hình phạt .

Tại các biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo Phạm Phú T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt có xác nhận của Giám thị Trại giam A2. Trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo thể hiện hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng số 269/CT-VKSNT ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang. Nội dung bản cáo trạng phù hợp với hành vi vi phạm của bị cáo. Bị cáo đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng tại Cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài ra, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Theo cáo trạng truy tố cho thấy, tại các biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để xác định: Khoảng 2 giờ sáng ngày 08/6/2022, tại địa chỉ 256A đường Võ Văn H, phường Vĩnh T, Nha T, Phạm Phú T có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 xe máy Yamaha Tarus, biển kiểm soát 79H4-8076 của anh Lê Văn C có giá trị 2.880.000 đồng (Hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) khi tài sản này không có người trông coi.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do coi thường pháp luật, muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án về hành vi trộm cắp và đang chấp hành hình phạt tù, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã chủ động nhờ gia đình bồi thường và khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt, giá trị tài sản bị thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt cũng đảm bảo mục đích của hình phạt, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và đủ tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với đối tượng tên “Tý Nhất” người đã cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Phạm Phú T và đối tượng tên “Khoa” là người đã mua lại xe máy ở Ninh Hòa, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra giải quyết riêng khi có đơn yêu cầu.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Phú T.

[2] Xử phạt: Bị cáo Phạm Phú T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù theo Bản án số 75/2022/HSST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra giải quyết riêng khi có đơn yêu cầu.

[4] Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh H;
- VKSND tỉnh Khánh H;
- VKSND TP. Nha T;
- Chi Cục THADS TP. Nha T;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Công an TP. Nha T;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh H;
- Lưu án văn, hs.

Bùi Thị Bích Liễu